

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi tên Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Đức Hòa II, tỉnh Long An thành Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Xuyên Á, tỉnh Long An.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An, các Bộ trưởng: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Quốc phòng, Công nghiệp, Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chính, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp Long An, Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Ngọc Phong và Thủ trưởng các cơ quan liên quan, trong phạm vi chức năng và quyền hạn của mình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 141/2001/QĐ-TTg ngày 25/9/2001 về việc thay đổi thành viên Ban Chỉ đạo Quốc gia khắc phục hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường - Trưởng ban Ban Chỉ đạo Quốc gia khắc phục hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thay đổi thành viên của Ban Chỉ đạo Quốc gia khắc phục hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam nêu tại Điều 3 Quyết định số 33/1999/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

- a) Trưởng ban: Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường;
- b) Phó Trưởng ban: Thứ trưởng Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường;
- c) Các ủy viên:
  - Thứ trưởng Bộ Ngoại giao;
  - Thứ trưởng Bộ Quốc phòng;
  - Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
  - Thứ trưởng Bộ Y tế;
  - Thứ trưởng Bộ Tư pháp;
  - Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ Việt Nam;
  - Giám đốc Trung tâm Khoa học tự nhiên và Công nghệ Quốc gia.

Trưởng ban thống nhất với Thủ trưởng các cơ quan nêu trên danh sách cụ thể các thành viên của Ban Chỉ đạo và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

**Điều 3.** Trưởng ban Ban Chỉ đạo Quốc gia khắc phục hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan

thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

PHẠM GIA KHIÊM

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 1265/QĐ-TTg ngày 25/9/2001 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 329/TTg ngày 19/5/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc đầu tư Dự án xây dựng cầu Bính.**

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (Tờ trình số 64/TTr-UB ngày 18 tháng 7 năm 2001), ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Văn bản số 5872-BKH/VPTĐ ngày 30 tháng 8 năm 2001),*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Nay sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 329/TTg ngày 19 tháng 5 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đầu tư Dự án xây dựng cầu Bính (thành phố Hải Phòng) như sau:

**Sửa đổi, bổ sung từ khoản 3 Điều 1 đến hết Điều 1 như sau:**

"3. Hệ đường dẫn và nút giao thông:

- Đường dẫn hai đầu cầu: đường cấp I đô thị rộng 22,5 m có dải phân cách rộng 1m, độ dốc dọc tối đa 4%, tốc độ thiết kế = 80 km/h.

- Đường dẫn phía bờ Nam (không tính nút giao thông) dài 584m. Đường dẫn phía bờ Bắc dài 888m.

- Nút giao thông phía bờ Nam 6 ngã, tổ chức giao bằng với quốc lộ 5 cũ và tuyến đường chính vào nội thành theo phương án giao tách nút (có lưu ý tới giao khác mức sau này).

- Trạm thu phí được đặt tại đường dẫn bờ Bắc và có cấu tạo theo kiểu thu mở, bán tự động (như trạm thu phí Quán Toan trên quốc lộ 5 mới).

4. Tổng mức đầu tư của Dự án là 8.020.000.000 Yên và 141.500.000.000 VNĐ (tương đương 943.500.000.000 VNĐ, theo tỷ giá: 1 Yên = 100 VNĐ).

5. Nguồn vốn:

- Vốn vay đặc biệt bằng đồng Yên của Chính phủ Nhật Bản: 8.020.000.000 Yên.

- Vốn trong nước: 141.500.000.000 VNĐ.

6. Cơ chế tài chính: Áp dụng cơ chế cấp phát vốn ngân sách nhà nước cho Dự án.

7. Thời gian thực hiện Dự án: 1998 - 2004.

Trong đó:

- Giai đoạn 1998 - 2002: thực hiện việc giải phóng mặt bằng, xây dựng đường dẫn và nút giao thông.

- Giai đoạn 2002 - 2004: xây dựng cầu và trạm thu phí.

8. Quản lý thực hiện Dự án:

- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án cầu Bính.

Chủ đầu tư phải triển khai thực hiện Dự án theo Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng hiện hành, Quy chế Quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), tổ chức đấu thầu theo Quy chế Đấu thầu của Việt Nam và các cam kết